

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/12/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 226/2020/TLST- DS ngày 26 tháng 11 năm 2020 về “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm: 1960; địa chỉ nơi cư trú: thành phố Phan Rang Tháp C, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Th, sinh năm: 1976, địa chỉ nơi cư trú: Phường Tân Ph, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- *Bị đơn*: **Ông Võ Phi H**, sinh năm 1979; địa chỉ nơi cư trú: Khu phố Thanh B, phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Phi H phải trả cho ông Nguyễn Ngọc S số tiền nợ gốc 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*). Không tính lãi suất. Thời gian trả nợ như sau:

-Lần 1: Vào ngày 02/02/2021 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*);

-Lần 2: Vào ngày 02/03/2021 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*);

-Lần 3: Vào ngày 02/4/2021 trả 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*) là hết nợ.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án,

tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Võ Phi H phải nộp là 750.000đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

Ông Nguyễn Ngọc S không phải chịu án phí, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài hoàn trả cho ông S số tiền tạm ứng án phí đã nộp 995.000đồng (*Chín trăm chín mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0025400, quyển số 000508 ngày 26/11/2020.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN